

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày 14-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Dương
2. Bà Phạm Hải Yến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Viết Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Sĩ M (tên khác: Nguyễn Sỹ M), sinh năm 1947 tại xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn Ng, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Sĩ V, đã chết và bà: Phạm Thị B, đã chết; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1950; Có 4 con, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/11/2020 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Chí Diên - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình. *(Có mặt)*

- Bị hại: Ông Nguyễn Duy Kh, sinh năm 1949 (đã chết)

Trú tại: thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Bùi Thị L, sinh năm 1951 (là vợ của bị hại);

+ Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1974 (là con đẻ của bị hại);

- + Chị Nguyễn Thị M1, sinh năm 1975 (là con đẻ của bị hại);
- + Anh Nguyễn Duy Kh1, sinh năm 1977 (là con đẻ của bị hại);
- + Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1982 (là con đẻ của bị hại);

Cùng địa chỉ hoặc nguyên quán: Thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Bà L, chị M, chị M1, chị S cùng ủy quyền cho anh Nguyễn Duy Kh1 tham gia tố tụng (theo các Giấy ủy quyền lập ngày 11/9/2020).

(Những người đại diện hợp pháp của bị hại đều vắng mặt tại phiên tòa).

- Những người làm chứng:

- + Ông Nguyễn Tiến R, sinh năm 1957

Trú tại: thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

- + Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979;
- + Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981;
- + Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1968

Cùng trú tại: thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Sĩ M không có giấy phép lái xe mô tô. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/8/2020, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, dung tích 109 cm³, sơn màu trắng xám đen, biển số 17B5-404.XX, chở người thân từ xã A về xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Sau đó, M điều khiển xe mô tô theo đường ĐH75, hướng xã A đi xã A để về nhà. Khoảng 19 giờ, M điều khiển xe đến đoạn đường thuộc địa phận thôn V, xã A, huyện Q. Đây là đoạn đường thẳng, chạy theo hướng Đông - Tây, chiều xã A đi xã A. Mặt đường rải đá láng nhựa tương đối bằng phẳng, đo rộng 08 mét, không có vạch kẻ chia đường. Giáp mép đường bên phải là cống thoát nước, đo rộng 0,8 mét, mặt cống đổ nắp dẹt bằng bê tông tương đối bằng phẳng, thấp hơn mặt đường không đáng kể. Tiếp đến là lề đường bê tông, đo rộng 1,4 mét, trên lề đường có hàng cột điện dân sinh, lắp đèn chiếu sáng, loại đèn Led, ánh sáng vàng, cao so với mặt đường 4,4 mét, mỗi cột điện cách nhau 15 mét; tiếp đến là khu vực dân cư và nhà ông Nguyễn Duy Kh. Giáp mép đường bên trái là cống thoát nước, đo rộng 0,8 mét, mặt cống đổ nắp dẹt bằng bê tông tương đối bằng phẳng, thấp hơn mặt đường không đáng kể, tiếp đến là hàng cột điện dân sinh chôn so le với hàng cột bên phải đường, lắp đèn chiếu sáng, có độ cao, khoảng cách và cùng sử dụng một loại bóng đèn; tiếp đến là khu vực dân cư. Đường 75, bên trái về hướng Nam có giao nhau với đường đi xóm Đ, thôn Vũ Xá, xã A, đo rộng 2,5 mét và có độ mở ra đường ĐH75 đo 3,8 mét. M khai đội mũ bảo hiểm, đã sử dụng rượu trước khi điều khiển xe tham gia giao thông. Lúc này trời tối (đường có đèn chiếu sáng), không mưa, xe mô tô đã bật đèn. M điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 35 đến 40km/h, trên phần đường bên phải, cách mép đường

khoảng 02 mét. Đang đi, M thấy phía trước, cách khoảng 20 mét, 03 người phụ nữ đứng nói chuyện ở sát mép đường bên phải nên đã hơi đánh lái để xe đi ra giữa đường. Do không chú ý quan sát phần đường bên trái và phía trước, khi vừa đi qua tốp người trên khoảng 03 đến 04 mét, M nhìn thấy phía trước, cách đầu xe 02 đến 03 mét, giữa phần đường bên phải, một người đàn ông sau này biết là ông Nguyễn Duy Kh, sinh năm 1949, trú tại: thôn V, xã A, huyện Q, đi bộ qua đường, từ bên trái sang bên phải đường theo chiều đi (mặt ông Kh hướng về đường bên phải). M không xử lý kịp, mặt ngoài đầu trước chắn bùn bánh trước, ốp nhựa vai càng, mặt ngoài cánh yếm bên trái và ốp nhựa đầu xe mô tô đã va chạm với đuôi, mông và thắt lưng bên phải ông Kh. Xe mô tô đẩy ông Kh ngã về phía xã A, đập vùng cằm trái xuống mặt đường, nằm ngửa bất tỉnh (đầu, mũi chảy máu), đầu hướng phía xã A, cách mép đường khoảng 02 mét, trên phần đường bên phải chiều đi của M. Xe mô tô bị đổ trái, trượt rê trên mặt đường 2,8 mét, đầu xe hướng phía xã A; M bị ngã theo xe mô tô, nằm trên phần đường bên phải chiều đi. Cả hai sau đó được anh Nguyễn Duy Kh1; ông Nguyễn Tiến R và người dân đưa đến Bệnh viện. Hậu quả: ông Kh bị chấn thương sọ não tử vong trên đường đi cấp cứu; M bị thương tích vùng hông và chân trái; xe mô tô hư hỏng nhẹ, thiệt hại không đáng kể.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 192/PY-PC09, ngày 25/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *“Các dấu hiệu chính qua giám định tử thi ông Nguyễn Duy Kh bị chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông, làm vỡ xương sọ vùng cằm trái, chảy máu não. Nguyên nhân chết: Nạn nhân chết do chấn thương sọ não”*.

Biên bản Test mode Auto nồng độ cồn hồi 20 giờ 30 phút ngày 20/8/2020 của Công an huyện Quỳnh Phụ đối với Nguyễn Sĩ M xác định: Nồng độ cồn 0.052 mg/l.

Cáo trạng số 23/CT-VKSQP ngày 25/2/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Sĩ M về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Sĩ M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai trong giai đoạn điều tra và đúng như nội dung mô tả trong bản Cáo trạng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Sĩ M và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Đề nghị áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, o, s và x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1 Điều 54; khoản 1 và 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh, điều khoản áp dụng đối với bị cáo. Về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo là người có công với cách mạng, tuổi đã cao, có nhiều bệnh lý nên không đảm bảo sức khỏe để chấp hành án phạt tù. Bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đáng được Hội đồng xét xử cân nhắc, khoan hồng đặc biệt.

- Bị cáo Nguyễn Sĩ M nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên đã cơ bản thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Riêng việc Công an huyện Quỳnh Phụ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 032/QĐ-XPHC ngày 31/12/2020 đối với Nguyễn Sĩ M về hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi trong hơi thở có nồng độ cồn là 0.052 mg/l là chưa đúng quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ được sửa đổi, bổ sung theo Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu bia song cũng đã kịp thời phát hiện và khắc phục bằng việc ra Quyết định hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-HBQĐXP ngày 20/01/2021.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Sĩ M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 105 - 119); phù hợp với lời khai của những người làm chứng (bút lục số 126 - 137, 137A, 137B); phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Duy Kh1 là người đại diện hợp pháp của bị hại (bút lục số 120 - 125). Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 19 giờ 30 phút ngày 20/8/2020 (bút lục số 9 - 11); Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập hồi 09 giờ ngày 25/8/2020, tại trụ sở Công an huyện Quỳnh Phụ (bút lục số 19 - 20); Biên bản khám nghiệm tử thi và Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 192/PY-PC09, ngày 25/8/2020 của Phòng Kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 14 - 16); Biên bản Test mode Auto nồng độ cồn hồi 20 giờ 30 phút ngày 20/8/2020 của Công an huyện Quỳnh Phụ đối với Nguyễn Sĩ M (bút lục số 70) cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 20/8/2020, tại đường ĐH75, thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Sĩ M không có giấy phép lái xe mô tô; nồng độ cồn trong khí thở 0.052 mg/l nhưng vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, dung tích 109 cm³, biển số 17B5-404.XX, hướng xã A đi xã A, do không chú ý quan sát, làm chủ tốc độ, nhường đường cho người đi bộ qua đường tại nơi không có vạch kẻ đường, nên mặt ngoài đầu trước chắn bùn bánh trước, ốp nhựa vai càng, mặt ngoài cánh yếm bên trái và ốp nhựa đầu xe mô tô đã va chạm với đùi, hông và thắt lưng bên phải ông Nguyễn Duy Kh đi bộ qua đường (từ bên trái sang bên phải đường), trên phần đường bên phải chiều đi của M. Hậu quả: ông Kh ngã bị chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông, làm vỡ xương sọ vùng chẩm trái, chảy máu não, tử vong hồi 20 giờ 25 phút cùng ngày do chấn thương sọ não; M bị gãy cổ chân trái; xe mô tô hư hỏng nhẹ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, với tình tiết định khung quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a) Làm chết người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích khác;

c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn;

.....
 5. *Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.*”

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, vi phạm các quy tắc xử sự khi tham gia giao thông đường bộ được quy định trong Luật Giao thông đường bộ, Luật Phòng chống tác hại của rượu bia và Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Bản thân bị cáo chưa từng được học và được cấp giấy phép lái xe theo quy định, đã sử dụng rượu nên trong hơi thở có nồng độ cồn nhưng vẫn điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông, đi không đúng quy định về tốc độ, vi phạm quy tắc nhường đường dẫn đến thiệt hại về tính mạng của bị hại và cả sức khỏe, tài sản của chính bị cáo. Do đó cần phải lên cho bị cáo một mức án nhất định nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đấu tranh, ngăn chặn đối với tội phạm về trật tự an toàn giao thông nói chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo đã 74 tuổi, sức khỏe yếu và đồng thời còn là người có công với cách mạng, hiện đang được hưởng trợ cấp của Nhà nước đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. Gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mặt khác, bị hại cũng có một phần lỗi, đã vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ: *“Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi đảm bảo an toàn và chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn khi qua đường”* nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, o, s và x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 của Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật. Ngoài ra, bị cáo tuổi đã cao, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã hết tuổi lao động, không đủ điều kiện điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông đường bộ theo quy định do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là “cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định” đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, biển số 17B5-404.XX, bị cáo Nguyễn Sĩ M điều khiển là tài sản hợp pháp của bị cáo. Ngày 20/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe cho bị cáo là đúng pháp luật.

Đối với bộ quần áo mà bị hại Nguyễn Duy Kh mặc ngoài tại thời điểm bị tai nạn giao thông, sau khi xem xét các dấu vết Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị hại là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy bị cáo và gia đình bị hại mà người đại diện là anh Nguyễn Duy Kh1 đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 80.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người cao tuổi, có công với cách mạng nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sĩ M (tên khác: Nguyễn Sỹ M) phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Sĩ M 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/4/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Sĩ M cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại về việc bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 80.000.000 đồng (*tám mươi triệu đồng*). Bị cáo đã bồi thường xong.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Sĩ M được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/4/2021); những người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- CQĐT, CQTHAHS
(Công an huyện Quỳnh Phụ);
- UBND xã A, Quỳnh Phụ;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phụng